TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 01 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu

Ông Nguyễn Đình N

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình Su sơ thẩm thụ lý số 69/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ **Mai Đình T**; sinh năm: 1982, tại Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn 7, xã BT, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Mai Đình V và bà Nguyễn Thị X; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Th, sinh năm 1989 và có 02 người con sinh năm 2007 và năm 2012; tiền án: Không; tiền Su: Ngày 25/5/2017 bị UBND xã BT xử phạt vi phạm hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 27/8/2017 bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa tiền Su; nhân thân: ngày 22/02/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 theo bản án số 15 ngày 22/02/2002 về tội "cướp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/7/2018 đến ngày 25/7/2018 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; "có mặt".

2/ **Phạm Đình Th**; sinh năm: 1984; tại: Thái Bình; Nơi cư trú: thôn 8, xã BT, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Đình H và bà Nguyễn Thị Ta; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: ngày 02/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 tháng 18

ngày tù theo bản án số 01 ngày 02/01/2014 về tội "đánh bạc" và ngày 15/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù theo bản án số 47 ngày 15/5/2015 về tội "mua bán trái phép chất ma túy"; tiền Su: Không; ngày 25/7/2018 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn P, sinh năm 1981 "vắng mặt"

2. Ông Phạm Đình Q, sinh năm 1977 "vắng mặt"

3. Ông Phạm Văn S, sinh năm 1988 "có mặt"

4. Ông Vũ Đình Su, sinh năm 1991 "vắng mặt"

5. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1986 "có mặt"

6. Ông Lê Sỹ Tr, sinh năm 1985 "có mặt"

7. Ông Lê Đăng D, sinh năm 1983 "vắng mặt"

8. Ông Bùi Xuân M, sinh năm 1981 "vắng mặt"

9. Ông Phạm Hữu K, sinh năm 1983 "vắng mặt"

10. Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1986 "có mặt"

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã BT, huyện B, tỉnh Bình Phước

11. Ông Nguyễn Viết Đ, sinh năm 1984 "vắng mặt"

Địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nắm bắt được nhu cầu ghi cá độ bóng đá của các đối tượng trong mùa giải World Cup 2018 diễn ra tại nước Nga nên Mai Đình T đã đứng ra nhận ghi cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền cho các đối tượng để thu lợi bất chính. Trước và trong khi trận đấu diễn ra các đối tượng gọi điện thoại hoặc trực tiếp gặp T để hỏi tỉ lệ thắng thua, T báo cho người chơi biết tỉ lệ thắng thua để cho người chơi căn cứ vào đó tự lựa chọn và đặt cược tiền với T. Người chơi trực tiếp đặt cược tiền vào các kèo mà mình lựa chọn qua các hình thức như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/7/2018, Bùi Xuân M, Phạm Văn S, Lê Đăng D, Phạm Hữu K, Phạm Đình Q, Phạm Văn P, Lê Sỹ Tr, Hoàng Văn N, Phạm Văn T, Bùi Xuân M đến quán cà phê tại thôn 7, xã BT do Mai Đình T làm chủ để uống cà phê và xem trận đấu giữa đội tuyển Pháp và đội tuyển Croatia qua truyền hình trực tiếp trên đài truyền hình Việt N diễn ra lúc 22 giờ ngày 15/7/2018. Khi ngồi chờ đến giờ trận đấu diễn ra thì M, S, D, K cùng rủ nhau đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền. Đến 23 giờ 50 phút ngày 15/7/2018 Công

an huyện B kết hợp Công an xã BT, huyện B tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê do Mai Đình T làm chủ thì phát hiện có Bùi Xuân M, Phạm Văn S, Lê Đăng D, Phạm Hữu K đang đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền.

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 150.000 đồng, 01 bộ bài tây; thu giữ trong người Bùi Xuân M số tiền 762.000 đồng, Phạm Văn S số tiền 1.540.000 đồng, Lê Đăng D số tiền 1.000.000 đồng, Phạm Hữu K số tiền 320.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền với T vào tối ngày 15/7/2018 giữa đội tuyển Pháp và đội tuyển Croatia như sau:

Th cá cược với T tài-xỉu hiệp 1 bắt Tài số tiền 2.500.000 đồng (tài xỉu hiệp 1 là ¾ bàn thắng) Th thắng T 2.200.000 đồng; bắt tỉ số trận đấu (1 – 1) số tiền 200.000 đồng. Khi tỉ số (1-0) nghiêng về Pháp thì Th tiếp tục gọi điện thoại cho T bắt kèo trên (Pháp kèo trên) số tiền 2.000.000 đồng Pháp chấp Croatia ¼ bàn thắng; khi tỉ số trận đấu là (3 - 1) nghiêng về Pháp thì Th tiếp tục gọi điện thoại cho T bắt tài số tiền 1.000.000 đồng (tài – xỉu của trận đấu là 1 bàn thắng); khi trận đấu có tỉ số là (4 – 2) nghiêng về Pháp thì Th gọi điện thoại cho T bắt tài số tiền 1.000.000 đồng (tài – xỉu là ¾ bàn thắng). Tổng số tiền Th dùng để đánh bạc là 8.900.000 đồng.

Đ gọi điện thoại cho T bắt Pháp thắng Croatia số tiền 3.000.000 đồng.

Su gọi điện thoại cho T bắt Pháp thắng Croatia số tiền 1.000.000 đồng, bắt tài- xỉu giữa hai đội số tiền 1.000.000 đồng (tài-xỉu trận này là 02 bàn thắng); hiệp 2 Su tiếp tục gọi điện thoại cho T bắt tỉ số Pháp thắng Croatia (2-1) số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền Su dùng để đánh bạc là 2.200.000 đồng.

N bắt kèo trên Pháp thắng Croatia số tiền 2.000.000 đồng (Pháp kèo trên chấp Croatia ½ bàn thắng).

Tr bắt kèo trên Pháp thắng Croatia số tiền 500.000 đồng (Pháp kèo trên chấp Croatia ½ bàn thắng).

K bắt kèo dưới Croatia thắng Pháp số tiền 500.000 đồng (Pháp kèo trên chấp Croatia ½ bàn thắng).

P bắt xỉu phạt góc hiệp 1 số tiền là 3.000.000 đồng (tài – xỉu hiệp 1 là 4,5 quả đá phạt góc) kết thúc hiệp 1 là 6 quả phạt góc (tài) P thua T 3.000.000 đồng.

M bắt tài phạt góc hiệp 1 số tiền là 500.000 đồng (tài – xỉu hiệp 1 là 4,5 quả đá phạt góc) kết thúc hiệp 1 là 6 quả đá phạt góc (tài) M thắng T số tiền 450.000 đồng. Sau đó M tiếp tục bắt phạt góc hiệp 2 số tiền là 500.000 đồng bắt tài (tài – xỉu hiệp 2 là 4 quả phạt góc). Tổng số tiền M dùng để đánh bạc là 1.450.000 đồng.

Phạm Văn T bắt tài phạt góc hiệp 2 số tiền 2.000.000 đồng (tài-xỉu hiệp 2 là 4 quả phạt góc).

Q bắt xỉu (lúc tỉ số là 4-2 nghiêng về Pháp) số tiền là 1.000.000 đồng (tài – xỉu thời gian còn lại của trận đấu lúc này là ¾ bàn thắng).

Khi trận đấu kết thúc thì T sẽ tính tiền thắng thua với các đối tượng đánh, gần kết thúc thì lực lượng Công an kiểm tra và mời các đối tượng lên làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ trên người Bùi Xuân M số tiền 762.000 đồng, Phạm Văn S số tiền 1.540.000 đồng, Lê Đăng D số tiền 1.000.000 đồng, Phạm Hữu K số tiền 320.000 đồng, thu giữ 01 tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều nội dung liên quan đến ghi cá độ đá bóng ở dưới nền nhà ngay sát chỗ M, D, K và S đang đánh bạc.

Thu giữ của Mai Đình T: 01 điện thoại di động Nokia 105R màu đen có gắn 01 sim điện thoại số 0947171282 và 01 sim điện thoại số 0868717983; 01 bóp da màu đen bên trong có số tiền 3.160.000 đồng.

Thu giữ của Vũ Đình Su 01 điện thoại hiệu Masstel màu đen, ngoài ra Su còn giao nộp số tiền 2.200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Thu giữ của Phạm Đình Th 01 điện thoại Nokia 105 màu đỏ - đen.

Phạm Đình Q giao nộp số tiền 1.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Nguyễn Viết Đ giao nộp số tiền 3.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Phạm Văn T giao nộp số tiền 2.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Bùi Xuân M giao nộp số tiền 1.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Phạm Hữu K giao nộp số tiền 500.000 đồng dùng vào việc đánh bạc.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSBGM ngày 29/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Mai Đình T về tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự; Phạm Đình Th về tội "đánh bạc" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Và đề nghị xử lý vật chứng: đề nghị: trả lại cho Mai Đình T 01 bóp da màu đen, số tiền 3.160.000 đồng, 01 sim điện thoại số 0868717983; tịch thu xung quỹ

nhà nước điện thoại hiệu Nokia 105R, điện thoại hiệu Masstel màu đen, điện thoại hiệu Nokia 105 màu đỏ-đen thu, tịch thu sung quỹ của Phạm Văn S số tiền 340.000 đồng, Bùi Xuân M số tiền 300.000 đồng, Phạm Hữu K số tiền 320.000 đồng, Lê Đăng D số tiền 500.000 đồng, số tiền 9.700.000 đồng các đối tượng giao nộp khi cá độ bóng đá; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây; trả lại Phạm Văn S Số tiền 1.200.000 đồng, Bùi Xuân M số tiền 462.000 đồng, Lê Đăng D số tiền 500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày:

Bị cáo Mai Đình T khai: vào khoảng 21 giờ ngày 15/7/2018 T đứng ra nhận ghi cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền cho các đối tượng Phạm Đình Th, Vũ Đình Su, Phạm Đình Q, Phạm Văn P, Lê Sỹ Tr, Hoàng Văn N, Phạm Văn T, Nguyễn Viết Đ để thu lợi bất chính trong trận đấu giữa đội tuyển Pháp và đội tuyển Croatia qua truyền hình trực tiếp trên đài truyền hình. Tổng số tiền T sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 24.550.000 đồng.

Bị cáo Phạm Đình Th khai: vào ngày 15/7/2018 Th cá độ bóng đá với T, bắt tài-xỉu hiệp 1 bắt Tài số tiền 2.500.000 đồng, Th thắng T 2.200.000 đồng; bắt tỉ số trận đấu (1 – 1) số tiền 200.000 đồng, bắt kèo trên (Pháp kèo trên) số tiền 2.000.000 đồng; bắt tài số tiền 1.000.000 đồng; bắt tài số tiền 1.000.000 đồng, tổng số tiền Th dùng để đánh bạc là 8.900.000 đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai:

Nguyễn Viết Đ khai: vào ngày 15/7/2018 Đ gọi điện thoại cho T bắt Pháp thắng Croatia số tiền 3.000.000 đồng. Tổng số tiền Đ dùng để đánh bạc là 3.000.000 đồng.

Vũ Đình Su khai: Su gọi điện thoại cho T bắt Pháp thắng Croatia số tiền 1.000.000 đồng, bắt tài- xỉu giữa hai đội số tiền 1.000.000 đồng; hiệp 2 Su tiếp tục gọi điện thoại cho T bắt tỉ số Pháp thắng Croatia (2-1) số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền Su dùng để đánh bạc là 2.200.000 đồng.

Hoàng Văn N khai: N bắt kèo trên Pháp thắng Croatia số tiền 2.000.000 đồng (Pháp kèo trên chấp Croatia ½ bàn thắng). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 2.000.000 đồng.

Lê Sỹ Tr khai: Tr bắt kèo trên Pháp thắng Croatia số tiền 500.000 đồng (Pháp kèo trên chấp Croatia ½ bàn thắng). Tổng số tiền Tr dùng để đánh bạc là 500.000 đồng.

Phạm Hữu K khai: K bắt kèo dưới Croatia thắng Pháp số tiền 500.000 đồng (Pháp kèo trên chấp Croatia ½ bàn thắng). Tổng số tiền K dùng để đánh bạc là

500.000 đồng. Ngoài ra K khai nhận mang theo 150.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi công an vào kiểm tra K thắng được 260.000 đồng, mua nước và thuốc hết 90.000 đồng còn lại tiền còn lại 320.000 đồng.

Phạm Văn P khai: P bắt xỉu phạt góc hiệp 1 số tiền là 3.000.000 đồng (tài – xỉu hiệp 1 là 4,5 quả đá phạt góc) kết thúc hiệp 1 là 6 quả phạt góc (tài) P thua T 3.000.000 đồng. Tổng số tiền P dùng để đánh bạc là 3.000.000 đồng.

Bùi Xuân M khai: M bắt tài phạt góc hiệp 1 số tiền là 500.000 đồng (tài – xỉu hiệp 1 là 4,5 quả đá phạt góc) kết thúc hiệp 1 là 6 quả đá phạt góc (tài) M thắng T số tiền 450.000 đồng. Sau đó M tiếp tục bắt phạt góc hiệp 2 số tiền là 500.000 đồng bắt tài (tài – xỉu hiệp 2 là 4 quả phạt góc). Tổng số tiền M dùng để đánh bạc là 1.450.000 đồng. Ngoài ra M sử dụng 500.000 đồng trong tổng số tiền 1.002.000 đồng mang theo để đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền. Khi công an vào kiểm tra M thua hết 200.000 đồng, mua nước hết 40.000 đồng còn lại 762.000 đồng.

Phạm Văn T khai: T bắt tài phạt góc hiệp 2 số tiền 2.000.000 đồng (tài-xỉu hiệp 2 là 4 quả phạt góc). Tổng số tiền T dùng để đánh bạc là 2.000.000 đồng.

Phạm Đình Q khai: Q bắt xỉu (lúc tỉ số là 4-2 nghiêng về Pháp) số tiền là 1.000.000 đồng (tài – xỉu thời gian còn lại của trận đấu lúc này là ¾ bàn thắng). Tổng số tiền Q dùng để đánh bạc là 1.000.000 đồng.

Phạm Văn S khai: S sử dụng 400.000 đồng trong tổng số 1.600.000 đồng mang theo để đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền. Khi cơ quan công an tiến hành kiểm tra S đã thua hết 60.000 đồng.

Lê Đăng D khai: D sử dụng 500.000 đồng để đánh bài ăn tiền trong tổng số tiền 1.000.000 đồng mang theo. Khi lực lượng công an tới kiểm tra hành chính thì D chưa thắng, chưa thua.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Xét thấy các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản kiểm tra hành chính; vật chứng; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Do muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng nên khoảng 22 giờ ngày 15/7/2018, Mai Đình T đã đứng ra nhận ghi cá độ cho Vũ Đình Su, Phạm Đình Q, Phạm Văn P, Lê Sỹ Tr, Hoàng Văn N, Phạm Văn T, Nguyễn Viết Đ, Phạm Hữu K, Bùi Xuân M và Phạm Đình Th trận đấu giữa đội tuyển Pháp và đội tuyển Croatia trong mùa giải World Cup 2018. Số tiền Th sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 8.900.000 đồng. Tổng số tiền T sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 24.550.000 đồng.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo Mai Đình T so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình Su. Hành vi của bị cáo Phạm Đình Th phạm tội "đánh bạc", tuy nhiên lần phạm tội ngày 15/7/2018 là "tái phạm nguy hiểm" do bị cáo chưa được xóa án tích đối với các lần phạm tội trước, do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "tái phạm nguy hiểm" và phải chịu trách hình hình Su quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 BLHS năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố các bị cáo Mai Đình T về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự; Phạm Đình Th về tội đánh bạc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa P, hành vi của bị cáo tạo tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tộicác bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn nhanh chóng có tiền sử dụng nên đã đánh bạc thu lợi bất chính. Do đó cần áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình Su:

Đối với bị cáo T: sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Th sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo T và Th không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị xử phạt bị cáo T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; xử phạt bị cáo Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được chấp nhận.

Đại điện Viện kiểm sát đề nghị xử lý tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng…", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, đối với bị cáo T Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, do đó không xem xét áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Đối với bị cáo Th không có công việc, nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không xem xét phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Vũ Đình Su, Phạm Đình Q, Phạm Văn P, Lê Sỹ Tr, Hoàng Văn N, Phạm Văn T, Nguyễn Viết Đ, Phạm Hữu K, Bùi Xuân M có hành vi của đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá dưới 5.000.000 đồng, đã bị Công an huyện B xử phạt hành chính, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

Đối với Phạm Hữu K, Bùi Xuân M, Phạm Văn S, Lê Đăng D có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 1.550.000 đồng đã bị Công an huyện B xử phạt hành chính, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 3.160.000 đồng trong 01 bóp da màu đen là tiền của Mai Đình T bán quán nước mà có, T không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho T.

Đối với 01 sim điện thoại số 0868717983, sim điện thoại này T không sử dụng để liên lạc để nhận kèo cá độ bóng đá nên cần trả lại cho T.

Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia 105R thu giữ của Mai Đình T; 01 điện thoại hiệu Masstel màu đen thu giữ của Su; 01 điện thoại hiệu Nokia 105 màu đỏ - đen thu giữ của Th, xét thấy, T, Su và Th sử dụng 03 điện thoại trên để liên lạc với nhau ghi và nhận ghi cá độ bóng đá nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

Đối với điện thoại di động Đ sử dụng để liên lạc với Mai Đình T ghi cá độ bóng đá đã bị hư hỏng nên Đ vứt bỏ không thu hồi được, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 bộ bài tây các đối tượng dùng để đánh bài phỏm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.540.000 đồng thu giữ trong người của Phạm Văn S. Quá trình điều tra xác định S sử dụng 400.000 đồng trong tổng số 1.600.000 đồng mang theo để đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền. Khi cơ quan Công an tiến hành kiểm tra S đã thua hết 60.000 đồng. Do đó cần tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 340.000 đồng dùng vào việc đánh bạc của S. Số tiền 1.200.000 đồng S không sử dụng để đánh bạc nên trả lại cho S.

Đối với số tiền 762.000 đồng thu giữ trong người của Bùi Xuân M. Quá trình điều tra xác định M sử dụng 500.000 đồng trong tổng số tiền 1.002.000 đồng mang theo để đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền. Khi công an vào kiểm tra M thua hết 200.000 đồng, mua nước hết 40.000 đồng còn lại 762.000 đồng. Do đó tuyên tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng dùng vào việc đánh bạc của M, số tiền 462.000 đồng M không sử dụng để đánh bạc nên trả lại cho M.

Đối với số tiền 320.000 đồng thu giữ trên người của Phạm Hữu K. K khai nhận khi vào đánh bài mang theo 150.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi công an vào kiểm tra K thắng được 260.000 đồng, mua nước và thuốc hết 90.000 đồng còn lại tiền còn lại 320.000 đồng. Do đó cần tịch thu xung công quỹ số tiền 320.000 đồng đã thu giữ của K.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Lê Đăng D. D khai nhận sử dụng 500.000 đồng để đánh bài ăn tiền. Khi lực lượng công an tới kiểm tra hành chính thì D chưa thắng, chưa thua. Do đó cần tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng dùng vào việc đánh bạc của D, còn lại 500.000đ trả lại cho D.

Đối với số tiền 9.700.000 đồng các đối tượng giao nộp khi cá độ bóng đá với T đề nghị tịch thu xung công quỹ nhà nước. Gồm: Vũ Đình Su nộp 2.200.000 đồng, Phạm Hữu K nộp 500.000 đồng, Bùi Xuân M 1.000.000 đồng, Phạm Văn T nộp 2.000.000 đồng, Phạm Đình Q nộp 1.000.000 đồng, Nguyễn Viết Đ nộp 3.000.000 đồng.

Đối với số tiền 150.000 đồng thu tại nơi các đối tượng đánh bài phỏm là của Phạm Văn S để trong túi áo khác rơi ra, S không dùng để đánh bài phỏm nên cần trả lại cho S.

[9] Về trách nhiệm dân Su:

Đối với các số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc chưa giao nộp lại gồm: Phạm Đình Th 6.700.000 đồng, Hoàng Văn N 2.000.000 đồng, Lê Sỹ Tr 500.000 đồng, Phạm Văn P 3.000.000 đồng và số tiền 90.000 đồng Phạm Hữu K thắng khi đánh bài phỏm cần truy thu của các đối tượng để sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình Su theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Đình T và bị cáo Phạm Đình Th phạm tội "đánh bạc"

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Mai Đình T 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại hiệu Nokia 105R, điện thoại hiệu Masstel màu đen, điện thoại hiệu Nokia 105 màu đỏ-đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Phạm Văn S số tiền 340.000 đồng, tịch thu của Bùi Xuân M số tiền 300.000 đồng, tịch thu của Phạm Hữu K số tiền 320.000 đồng, tịch thu của Lê Đăng D số tiền 500.000 đồng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.700.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Mai Đình T 01 sim điện thoại số 086871798301, bóp da màu đen, số tiền 3.160.000 đồng

- Trả lại Phạm Văn S số tiền 1.200.000 đồng và số tiền 150.000 đồng; trả lại Bùi Xuân M số tiền 462.000 đồng, trả lại Lê Đăng D số tiền 500.000 đồng.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Truy thu của bị cáo Phạm Đình Th số tiền 6.700.000 đồng, Hoàng Văn N 2.000.000 đồng, Lê Sỹ Tr 500.000 đồng, Phạm Văn P 3.000.000 đồng, Phạm Hữu K 90.000 đồng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình Su 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Mai Đình T, Phạm Đình Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Ly